

Số: 704/QĐ-CDYD

Phú Thọ, ngày 11 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận thí sinh trúng tuyển
trình độ Trung cấp hệ chính quy năm 2023

CHỦ TỊCH HĐQTS TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ

Căn cứ Quyết định số 5616/QĐ - BGDDT ngày 27/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ trên cơ sở Trường Trung học Kỹ thuật Dược Phú Thọ ;

Căn cứ Quyết định số 721/QĐ - LĐTBXH ngày 23/05/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTB & XH về việc đổi tên Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ thành Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ ;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT - BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định Quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng ;

Căn cứ quyết định số 490/QĐ - CDD ngày 23/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng tại Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ ;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp Trường Cao đẳng Y Dược Phú Thọ số 54/2023/GCNDKHHĐ - TCGDNN ngày 22/8/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục giáo dục nghề nghiệp ;

Căn cứ vào kết quả xét học bạ THPT của thí sinh ;

Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh họp xét phương án điểm trúng tuyển ngày 11/9/2023 ;

Xét đề nghị của Ủy viên thường trực HĐQTS.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 55 thí sinh trúng tuyển trình độ trung cấp ngành Y sĩ hệ chính quy năm 2023: (Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Hội đồng tuyển sinh, Ban Thư ký, Trưởng phòng Đào tạo & CTHSSV, Phòng Tài chính, Phòng Tổng hợp và những thí sinh có tên ghi trong Điều 1 căn cứ quyết định thi hành. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (Để thi hành);
- Lưu TH, ĐT&CTHSSV.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

HIỆU TRƯỞNG
TS.DS. Hoàng Đức Luận

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y DƯỢC PHÚ THỌ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRUNG CẤP HỆ CHÍNH QUY NĂM 2023 - Y13
(Hình thức xét tuyển: Xét kết quả học tập năm lớp 12) - NGÀNH Y SĨ

ST T	HỌ VÀ ĐỆM	TÊN	GT	NGÀY SINH	HỌ KHẨU	NGÀNH HỌC	TRƯỜNG CẤP 3 LỚP 12	KV	ĐIỂM M KV	ĐT	ĐIỂM M U T	Khối xét	ĐIỂM LỚP 12			TBC	ĐUT	ĐXT	KQ
													M1	M2	M3				
1	Đinh Ngọc	Ánh	nữ	25/02/2005	Đoan Hùng - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Quế Lâm - Đoan Hùng - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,9	6,4	6,6	19,90	0,75	20,65	Đạt
2	Phạm Duy	Ánh	nữ	15/11/1996	Lâm Thao - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Lâm Thao - Phú Thọ	2NT	0,50			A00	6,2	6,4	6,7	19,30	0,50	19,80	Đạt
3	Phạm Ngọc	Biển	nữ	05/08/2004	Đoan Hùng - Phú Thọ	Y sĩ	TTGDNN -GDTX Đoan Hùng - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,0	7,5	7,6	21,10	0,75	21,85	Đạt
4	Đinh Thị Thanh	Bình	nữ	13/11/2005	Yên Lập - Phú Thọ	Y sĩ	TTGDNN-GDTX Yên Lập - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,4	6,8	6,5	19,70	0,75	20,45	Đạt
5	Vũ Minh	Chính	nam	11/11/2004	Tam Nông - Phú Thọ	Y sĩ	TTGDNN-GDTX Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,5	7,6	7,2	21,30	0,75	22,05	Đạt
6	Đinh Quang	Duy	nam	21/05/2005	Bình Xuyên - Vĩnh Phúc	Y sĩ	TTGDNN -GDTX Bình Xuyên - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	6,4	8,2	6,5	21,10	0,50	21,60	Đạt
7	Nguyễn Thị Thùy	Dương	nữ	19/11/2003	Lập Thạch - Vĩnh Phúc	Y sĩ	THPT Ngô Gia Tự - Vĩnh Phúc	1	0,75			A00	7,0	6,8	8,2	22,00	0,75	22,75	Đạt
8	Phạm Tùng	Dương	nam	05/12/2004	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Y sĩ	THCS & THPT Nguyễn B. Khiêm - Quảng Ninh	2	0,25			A00	7,1	7,6	7,7	22,40	0,25	22,65	Đạt
9	Nguyễn Quốc	Đạt	nam	17/06/2005	Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Y sĩ	THPT Yên Lạc 2 - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	7,8	7,2	7,4	22,40	0,50	22,90	Đạt
10	Nguyễn Văn	Đông	nam	20/06/2005	Ba Vì - Hà Nội	Y sĩ	THPT Trần Phú - Ba Vì - Hà Nội	2	0,25			A00	6,7	9,1	9,4	25,20	0,25	25,45	Đạt
11	Nguyễn Văn	Đức	nam	08/11/1998	Lâm Thao - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Tam Nông - Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75			A00	5,7	6,3	6,1	18,10	0,75	18,85	Đạt
12	Đào Thị	Hà	nữ	11/01/1999	Lập Thạch - Vĩnh Phúc	Y sĩ	THPT Sáng Sơn - Lập Thạch - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	7,8	7,6	7,1	22,50	0,50	23,00	Đạt
13	Dương Anh	Hân	nam	27/12/2005	Đoan Hùng - Phú Thọ	Y sĩ	TTGDNN-GDTX Đoan Hùng - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,3	7,9	7,7	21,90	0,75	22,65	Đạt
14	Nguyễn Hồng	Hoa	nữ	12/09/2005	Tam Nông - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Mỹ Văn - Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75			A00	9,0	7,9	8,3	25,20	0,75	25,95	Đạt
15	Nguyễn Văn	Hoàn	nam	03/08/2005	Bắc Quang - Hà Giang	Y sĩ	THCS & THPT Liên Hiệp - Hà Giang	1	0,75			A00	6,0	6,8	7,6	20,40	0,75	21,15	Đạt
16	Trần Thị Thu	Hoàn	nữ	30/12/2004	TP Điện Biên - Điện Biên	Y sĩ	THPT Thành Phố Điện Biên - Điện Biên	1	0,75			A00	7,0	6,6	8,4	22,00	0,75	22,75	Đạt
17	Đặng Huy	Hoàng	nam	30/08/2003	Tam Nông - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Nguyễn Tất Thành - Phú Thọ	2	0,25			A00	6,4	8,5	8,6	23,50	0,25	23,75	Đạt

18	Phan Hồng	Hoàng	nam	13/08/2005	Lâm Thao - Phú Thọ	Y sĩ	TTGDNN-GDTEX Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75		A00	6,0	7,9	7,4	21,30	0,75	22,05	Đạt
19	Doãn Văn	Huân	nam	14/01/2005	Đoan Hùng - Phú Thọ	Y sĩ	TTGDNN-GDTEX Đoan Hùng - Phú Thọ	1	0,75		A00	6,6	8,3	7,7	22,56	0,75	23,31	Đạt
20	Hà Thế	Hùng	nam	31/01/2005	Tân Sơn - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Dân tộc nội trú Tỉnh Phú Thọ	1	0,75		A00	6,2	6,7	7,3	20,20	0,75	20,95	Đạt
21	Nguyễn Văn	Hưng	nam	08/04/2000	Bảo Yên - Lào Cai	Y sĩ	THPT số 2 Bảo Yên - Lào Cai	1	0,75		A00	5,4	6,4	5,8	17,60	0,75	18,35	Đạt
22	Hà Thu	Hương	nữ	25/02/2005	Việt Trì - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Nguyễn Tất Thành - Phú Thọ	2	0,25		A00	6,2	8,7	8,7	23,60	0,25	23,85	Đạt
23	Hà Thị Mai	Hương	nữ	27/10/2005	Yên Lập - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Minh Hòa - Yên Lập - Phú Thọ	1	0,75		A00	8,3	7,6	8,4	24,30	0,75	25,05	Đạt
24	Phạm Ngọc	Kiên	nam	24/02/2005	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Y sĩ	TTGDNN - GDTEX Tỉnh Vĩnh Phúc	2	0,25		A00	6,4	7,7	7,9	22,00	0,25	22,25	Đạt
25	Trần Trung	Kiên	nam	12/02/2005	Đoan Hùng - Phú Thọ	Y sĩ	TTGDNN - GDTEX Đoan Hùng - Phú Thọ	1	0,75		A00	6,1	7,9	7,8	21,80	0,75	22,55	Đạt
26	Ngô Đăng	Khoa	nam	13/04/2005	Việt Trì - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Nguyễn Tất Thành - Phú Thọ	2	0,25		A00	6,4	8,5	8,5	23,40	0,25	23,65	Đạt
27	Trần Thị Tuyết	Lan	nữ	30/12/2005	Phù Ninh - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Phù Ninh - Phú Thọ	1	0,75		A00	7,0	7,4	7,6	22,00	0,75	22,75	Đạt
28	Nguyễn Thị Kim	Liên	nữ	13/12/2005	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Y sĩ	THPT Đội Cấn - Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	2NT	0,50		A00	5,9	7,6	6,2	19,70	0,50	20,20	Đạt
29	Đỗ Thị Thùy	Linh	nữ	27/01/2005	Tam Nông - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Mỹ Văn - Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75		A00	8,0	8,3	8,3	24,60	0,75	25,35	Đạt
30	Trương Thị	Linh	nữ	27/10/2005	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Y sĩ	TTGDNN - GDTEX Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	2NT	0,50		A00	7,2	7,8	7,6	22,60	0,50	23,10	Đạt
31	Phan Hiền	Mai	nữ	13/08/2000	Việt Trì - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25		A00	7,6	6,1	6,6	20,30	0,25	20,55	Đạt
32	Tạ Trí	Mạnh	nam	23/06/2005	Tam Nông - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Hưng Hóa - Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75		A00	7,3	7,8	7,5	22,60	0,75	23,35	Đạt
33	Đào Anh	Minh	nam	01/12/2005	Tam Đảo - Vĩnh Phúc	Y sĩ	THPT Tam Đảo - Vĩnh Phúc	1	0,75		A00	6,5	6,9	7,0	20,40	0,75	21,15	Đạt
34	Nguyễn Thành	Nam	nam	18/06/2005	Hạ Hòa - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Nguyễn Bình Khiêm - Hạ Hòa - Phú Thọ	1	0,75		A00	5,0	7,5	7,4	19,90	0,75	20,65	Đạt
35	Vi Khánh	Ngân	nữ	09/05/2005	Việt Trì - Phú Thọ	Y sĩ	TTGDTEX Tỉnh Phú Thọ	2	0,25		A00	7,1	8,4	8,3	23,80	0,25	24,05	Đạt
36	Bùi Tô Ánh	Ngọc	nữ	11/07/2005	Việt Trì - Phú Thọ	Y sĩ	TTKTTH-HN Tỉnh Phú Thọ	2	0,25		A00	7,7	7,6	8,5	23,80	0,25	24,05	Đạt
37	Nguyễn Bích	Ngọc	nữ	06/11/2005	Sông Lô - Vĩnh Phúc	Y sĩ	THPT Sáng Sơn - Lập Thạch - Vĩnh Phúc	2NT	0,50		A00	6,5	7,0	7,0	20,50	0,50	21,00	Đạt
38	Trần Thanh	Phương	nữ	02/09/2005	Sông Lô - Vĩnh Phúc	Y sĩ	THPT Sáng Sơn - Lập Thạch - Vĩnh Phúc	2NT	0,50		A00	8,2	7,0	6,6	21,80	0,50	22,30	Đạt
39	Lâm Thị Thanh	Phương	nữ	08/05/2005	Tam Đảo - Vĩnh Phúc	Y sĩ	TTGDNN-GDTEX Tam Đảo - Vĩnh Phúc	1	0,75		A00	6,4	6,6	6,8	19,80	0,75	20,55	Đạt
40	Hoàng Thị Như	Quỳnh	nữ	19/11/2005	TX Phú Thọ - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Phù Ninh - Phú Thọ	1	0,75		A00	9,1	7,6	7,5	24,20	0,75	24,95	Đạt

41	Trần Thị Mỹ	Quỳnh	nữ	02/12/2002	Việt Trì - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Kỹ thuật Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	6,5	7,1	6,5	20,10	0,25	20,35	Đạt
42	Nguyễn Thành	Tâm	nữ	13/09/2005	Thanh Sơn- Phú Thọ	Y sĩ	THPT Thanh Sơn - Phú Thọ	1	0,75			A00	5,4	6,5	6,9	18,80	0,75	19,55	Đạt
43	Nguyễn Việt	Tú	nam	23/02/2004	Việt Trì - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Kỹ thuật Việt Trì - Phú Thọ	2	0,25			A00	5,8	7,1	6,6	19,50	0,25	19,75	Đạt
44	Bùi Mạnh	Tùng	nam	13/11/2005	Việt Trì - Phú Thọ	Y sĩ	TTKTTTH-HN Tỉnh Phú Thọ	2	0,25			A00	7,0	7,8	8,2	23,00	0,25	23,25	Đạt
45	Hoàng Minh	Thành	nam	22/09/2005	Tân Sơn - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Tân Sơn - Phú Thọ	1	0,75			A00	6,9	7,2	8,1	22,20	0,75	22,95	Đạt
46	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	nữ	07/09/2005	Hạ Hòa - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Nguyễn Bình Khiêm - Hạ Hòa- Phú Thọ	1	0,75			A00	6,4	7,5	8,0	21,90	0,75	22,65	Đạt
47	Nguyễn Thị	Thuyết	nữ	13/12/2001	Lâm Thao - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Tam Nông - Tam Nông - Phú Thọ	1	0,75			A00	5,7	6,4	7,1	19,20	0,75	19,95	Đạt
48	Lê Thị Huyền	Trang	nữ	11/04/2005	Lâm Thao - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Lâm Thao - Phú Thọ	2NT	0,50			A00	7,6	8,0	8,4	24,00	0,50	24,50	Đạt
49	Nguyễn Thị Kiều	Trang	nữ	11/11/2005	Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	Y sĩ	THPT Đội Cấn - Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc	2NT	0,50			A00	6,2	8,2	7,1	21,50	0,50	22,00	Đạt
50	Nguyễn Thị Kiều	Trang	nữ	01/08/2005	Phù Ninh - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Trung Giáp - Phù Ninh - Phú Thọ	1	0,75			A00	7,8	7,4	7,6	22,80	0,75	23,55	Đạt
51	Hà Kiều	Trang	nữ	20/06/2003	Tân Sơn - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Thạch Kiệt - Tân Sơn - Phú Thọ	1	0,75			A00	7,9	7,6	7,4	22,90	0,75	23,65	Đạt
52	Hà Thị	Tròn	nữ	21/03/1996	Vân Hồ - Sơn La	Y sĩ	THPT Mộc Lý- Sơn La	1	0,75			A00	5,4	6,9	5,5	17,80	0,75	18,55	Đạt
53	Phùng Đức	Trung	nam	27/02/2005	Ba Vì - Hà Nội	Y sĩ	THPT Bất Bạt - Ba Vì - Hà Nội	2	0,25			A00	6,5	6,8	6,8	20,10	0,25	20,35	Đạt
54	Nguyễn Hữu	Vân	nam	20/06/2001	Việt Trì - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Từ Đà - Phù Ninh - Phú Thọ	2NT	0,50			A00	6,1	7,0	7,4	20,50	0,50	21,00	Đạt
55	Nguyễn Văn	Vinh	nam	01/06/2002	Yên Lập - Phú Thọ	Y sĩ	THPT Lương Sơn - Yên Lập	1	0,75			A00	6,9	7,1	7,1	21,10	0,75	21,85	Đạt

Phú Thọ, ngày 11 tháng 9 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



HIỆU TRƯỞNG
TS.DS. Hoàng Đức Luận

Người lập biểu

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phan Thị Mai Hương